TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK SONG** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tụ do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2023/HNGĐ-ST
Ngày 24-5-2023
Về việc:"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Công Tài.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Tuyên và ông Điểu Nhót

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Thuý Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Đạt – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2023, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đắk Song mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 02/2023/TLST-HNGĐ ngày 03-01-2023, về việc: "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 16/2023/QĐST-HNGĐ ngày 04-5-2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị T, sinh năm 1984 – có mặt

Địa chỉ: Thôn Thuận L, xã Thuận H, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông.

Bị đơn: Anh Vũ Văn B, sinh năm 1980 – vắng mặt lần thứ hai không có lý đo.

Địa chỉ: Thôn Thuận L, xã Thuận H, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà chị Vũ Thị T trình bày:* Chị và anh Vũ Văn b kết hôn với nhau và có đăng kết hôn tại UBND xã Đắk S (nay là xã Nam B), huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông ngày 17-12-2006. Hôn nhân tự nguyện, có tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán. Sau khi chung sống do tính tình không hợp, vợ chồng thường xuyên cãi vã, không có sự tôn trọng nhau, chồng ghen tuông vô cớ, anh Bôn đã đánh, chửi tục và có xúc phạm chị nhiều lần. Nay chị Thuý nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài nên xin được ly hôn với anh Vũ Văn B.

Về con chung: Chị và anh Vũ Văn B sinh được 03 người con chung là Vũ Đức M, sinh ngày 25-01-2008, Vũ Đức B, sinh ngày 24-3-2012 và Vũ Thị Thanh Th, sinh ngày 25-9-2016, hiện tại các con đang sống cùng chị và anh Bôn tại thôn Thuận L, xã Thuận H, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông. Nguyện vọng của chị T là xin được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả 03 con chung cho đến tuổi trưởng thành, trường hợp anh B không đồng ý thì chị T đề nghị Toà án chia theo quy định của pháp luật.

Nghề nghiệp: Làm nghề chụp hình, trang điểm, in thiệp, mỗi tháng thu nhập bình quân khoảng 10.000.000đồng.

Về cấp dưỡng: Chị Vũ Thị T không yêu cầu anh Bôn phải chấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị Vũ Thị T không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung, nợ riêng: Chị Vũ Thị T khẳng định là không có nợ chung, nợ riêng.

Bị đơn anh Vũ Văn B, sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh thì được biết là anh B có đăng ký hộ khẩu và hiện đang sinh sống tại thôn Thuận L, xã Thuận H, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông, Toà án đã thông báo cho anh B biết việc thụ lý vụ án và triệu tập đến Toà án để làm việc nhưng anh B bỏ về và không hợp tác để giải quyết vụ án. Do đó, Toà án tiến hành xác minh, lập văn bản và niêm yết các văn bản tố tụng của Toà án đối với anh Bôn theo đúng quy định của pháp luật. Đến ngày 22-5-2023 thì anh B đến Toà án làm việc và viết bản tự khai: Vợ chồng kết hôn với nhau là tự nguyện và vợ chồng sống với nhau hạnh phúc, yêu thương nhau. Cách đây khoảng bảy tháng thì vợ có cách sống khác, đi trễ về muộn khoảng 10 giờ đêm mới về, anh B đã khuyên chị T nhưng không được nên mới xảy ra mâu thuẫn, cải vã, trong lúc nóng giận anh B đã đánh chị T, chửi tục và có xúc phạm chị T dẫn đến chị T đã làm đơn ly hôn. Nay anh B thấy hối hận và đề nghị Toà án tiến hành hoà giải cho vợ chồng về đoàn tụ. Trường hợp chị T cương quyết ly hôn thì anh B đề nghị Toà án giải quyết cho vợ chồng ly hôn theo quy định.

Về con chung: Anh B và chị Vũ Thị T sinh được 03 người con chung là Vũ Đức M, sinh ngày 25-01-2008, Vũ Đức B, sinh ngày 24-3-2012 và Vũ Thị Thanh Th, sinh ngày 25-9-2016, hiện tại các con đang sống cùng chị Thuý và anh Bôn tại thôn Thuận L, xã Thuận H, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông. Nguyện vọng của anh B là sau khi ly hôn xin được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Vũ Đức B, sinh ngày 24-3-2012 cho đến tuổi trưởng thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, đưa vụ án ra xét xử đúng thời hạn.

Về nội dung: Chị Vũ Thị T và anh Vũ Văn B kết hôn với nhau là hoàn toàn tự nguyện, có đi đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng sống với nhau hạnh phúc đến tháng 7 năm 2022 thì vợ chồng xảy ra

mâu thuẫn, anh B đã thừa nhận là đã đánh chị T, chửi tục và có xúc phạm chị T. Điều này chứng tỏ mục đích hôn nhân giữa chị T và B đã không đạt được, cuộc sống hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài. Do đó chị T yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh B là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là tuyên chị Vũ Thị T được ly hôn với anh Vũ Văn B.

Chị T và B sinh được 03 người con chung, trong quá trình giải quyết vụ án anh B có nguyện vọng nuôi con cháu Vũ Đức B và chị T có nguyện vọng là nuôi 03 người con chung. Tuy nhiên, xét về điều kiện kinh tế của anh B và chị T đều làm nghề chụp hình, trang điểm, in thiệp, thu nhập bình quân của anh B và chị T mỗi tháng khoảng 10.000.000đồng; nguyện vọng của cháu cháu M và cháu B đều muốn được ở với mẹ. Như vậy, chị T và anh B ai cũng có việc làm thu nhập ổn định, nhưng chị T có nguyện vọng nuôi cả 03 người con là không đủ điều kiện vì mức thu nhập về kinh tế thấp không đủ khả năng nuôi dưỡng cả 03 người con. Do đó để đảm bảo cuộc sống và sự phát triển về mọi mặt đối với con chưa thành niên, đề nghị Hội đồng xét xử cần giao cháu Vũ Đức B, sinh ngày 24-3-2012 cho anh B trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc đến tuổi trưởng thành; giao cháu Vũ Đức M, sinh ngày 25-01-2008 và cháu Vũ Thị Th Thảo, sinh ngày 25-9-2016 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn là chị Vũ Thị T có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đắk Song giải quyết việc ly hôn của chị với anh Vũ Văn B. Bị đơn là anh Vũ Văn B có địa chỉ tại thôn Thuận L, xã Thuận H, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song; quan hệ pháp luật tranh chấp là "Ly hôn và tranh chấp về nuôi con".

[2]. Về sự vắng mặt của bị đơn: Anh Vũ Văn B là bị đơn trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh thì được biết là anh B có đăng ký hộ khẩu và hiện đang sinh sống tại thôn Thuận L, xã Thuận H, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông, Toà án đã thông báo cho anh Bôn biết việc thụ lý vụ án và triệu tập đến Toà án để làm việc nhưng anh B bỏ về và không hợp tác để giải quyết vụ án. Do đó, trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng của Toà án cho bị đơn theo đúng quy định pháp luật nhưng anh B vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Vũ Văn B theo quy định của pháp luật.

[3]. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Vũ Thị T và anh Vũ Văn B kết hôn với nhau là hoàn toàn tự nguyện, có đi đăng ký kết hôn tại UBND xã Đắk S (nay là xã Nam B), huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông ngày 17-12-2006 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng sống với nhau hạnh phúc thời gian dài. Đến tháng 7 năm 2022 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, cải vã, trong lúc nóng giận anh B đã đánh chị T, chửi tục và có xúc phạm chị T nhiều lần, anh B đã thừa nhận là đã đánh chị T, chửi tục và có xúc phạm chị T nhiều lần. Điều này chứng tỏ mục đích hôn nhân giữa chị T và B đã không đạt được, cuộc sống hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài. Do chị T yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh B là có căn cứ, phù hợp theo khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

[4]. Về con chung: Chị T và anh B sinh được 03 người con chung là Vũ Đức M, sinh ngày 25-01-2008, Vũ Đức B, sinh ngày 24-3-2012 và Vũ Thị Thanh Th, sinh ngày 25-9-2016, hiện tại các con đang sống cùng chị T và anh B tại thôn Thuận L, xã Thuận H, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông. Trong quá trình giải quyết vụ án anh B có nguyện vọng nuôi cháu Vũ Đức B, sinh ngày 24-3-2012 và chị T có nguyện vọng là nuôi 03 người con chung. Tuy nhiên, việc giao con cho ai nuôi cần phải xem xét mọi mặt và quyền lợi của các con chưa thành niên. Xét về điều kiện kinh tế của anh B và chị T đều làm nghề chụp hình, trang điểm, in thiệp, thu nhập bình quân của anh B và chị T mỗi tháng khoảng 7.000.000đồng; nguyện vọng của cháu Minh và cháu Bình đều muốn được ở với mẹ. Như vậy, chị T và anh B ai cũng có việc làm thu nhập ổn định, nhưng chị T có nguyện vọng nuôi cả 03 người con là không đủ điều kiện vì mức thu nhập về kinh tế thấp không đủ khả năng nuôi dưỡng cả 03 người con. Do đó để đảm bảo cuộc sống và sự phát triển về mọi mặt đối với con chưa thành niên, Hội đồng xét xử cần giao cháu Vũ Đức B, sinh ngày 24-3-2012 cho anh B trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc đến tuổi trưởng thành; giao cháu Vũ Đức M, sinh ngày 25-01-2008 và cháu Vũ Thị Thanh Th, sinh ngày 25-9-2016 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

[5]. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con; không ai được cản trở.

[6] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Vũ Thị T và anh Vũ Văn B đều không yêu cầu nên không đề cập giải giải quyết.

[7]. Về tài sản chung: Chị Vũ Thị T và anh Vũ Văn B đều không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

[8]. Về nợ chung, nợ riêng: Chị Vũ Thị T và anh Vũ Văn B đều xác định không có.

[9]. Xét quan điểm và đường lối xử lý của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[10]. Về án phí: Chị Vũ Thị T là nguyên đơn phải nộp tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, khoản 4 điều 147, Điều 227, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị T đối với anh Vũ Văn B.

1. 1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị T được ly hôn với anh Vũ Văn B.

1. 2. Về con chung: Giao con chung là cháu Vũ Đức B, sinh ngày 24-3-2012 cho anh Vũ Văn B trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc đến tuổi trưởng thành; giao cháu Vũ Đức M, sinh ngày 25-01-2008 và cháu Vũ Thị Thanh Th, sinh ngày 25-9-2016 cho chị Vũ Thị T trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

1.3. Về cấp dưỡng, tài sản chung, nợ chung, nợ riêng: Chị Vũ Thị T và anh Vũ Văn B đều không yêu cầu giải quyết.

2. Về án phí: Chị Vũ Thị T phải nộp 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0001834 ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án; bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Đoàn Công Tài

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Chi cục THADS huyện Đắk S;
- UBND xã Nam Bình, huyện Đ S, tỉnh Đắk Nông;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.